

Số: **647/2018/QĐST-VHNGĐ**

B, ngày 28 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 748/2018/TLST-VHNGĐ ngày 16/4/2018,
giữa:

- Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Hữu L** – sinh năm 1988

Địa chỉ: tổ A, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bà **Lê Thị Cẩm N** – sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ F, khu phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
18 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu L và bà Lê Thị Cẩm N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu L và bà Lê Thị Cẩm N đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Khi ly hôn, ông Nguyễn Hữu L và bà Lê Thị Cẩm N thỏa thuận giao cháu Nguyễn Lê Thảo M – sinh ngày 27/9/2014 cho bà Lê Thị Cẩm

N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Hữu L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Hữu L và bà Lê Thị Cẩm N đồng ý nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cán trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 006595 ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông L và bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- UBND phường D, TP.B,
tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

Loan Trần Hải Yến